

KẾ HOẠCH
Giáo dục năm học 2023 – 2024

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường có nhiều cấp học (Ban hành kèm theo thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo);

Căn cứ Quyết định 3260/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2023 của UBND Tp Hồ Chí Minh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Tp Hồ Chí Minh;

Căn cứ Văn bản số 4284/SGDDT-GDTrH ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Tp Hồ Chí Minh về hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2023-2024;

Căn cứ công văn số 1258/PGDDT-THCS ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024;

Căn cứ Kế hoạch số 44/KH-THCSPH ngày 29 tháng 7 năm 2020 về chiến lược phát triển Giáo dục Trường THCS Phước Hiệp Giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ vào kết quả đã đạt được năm học 2022-2023 và tình hình thực tế của đơn vị, Trường THCS Phước Hiệp xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thuận lợi

Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo Thông tư Số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 được xây dựng trên cơ sở quan điểm của Đảng, Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; kế thừa và phát triển những ưu điểm của các chương trình giáo dục phổ thông đã có, đồng thời tiếp thu thành tựu nghiên cứu về khoa học giáo dục và kinh nghiệm xây dựng chương trình theo mô hình phát triển năng lực của những nền giáo dục tiên tiến trên thế giới; gắn với nhu cầu phát triển của đất nước, những tiến bộ của thời đại về khoa

học - công nghệ và xã hội; phù hợp với đặc điểm con người, văn hoá Việt Nam, các giá trị truyền thống của dân tộc.

Chương trình GDPT 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường, phát huy năng lực chủ động, sáng tạo của học sinh.

Sự phát triển mạnh mẽ của CNTT 4.0, sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh đã nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới chương trình GDPT 2018.

Các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền xã Phước Hiệp rất quan tâm đến việc phát triển giáo dục tại địa phương; Luôn quan tâm hỗ trợ kịp thời các hoạt động giáo dục của nhà trường (đảm bảo an ninh trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông, các hoạt động ngoại khóa - trải nghiệm ...).

Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đều hiểu được sự cần thiết phải thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông để thay đổi vận mệnh và sự phát triển của đơn vị, ngành giáo dục xã, huyện nhà.

Chính quyền địa phương luôn quan tâm đến các hoạt động giáo dục của nhà trường (đảm bảo an ninh trật tự trường học, giáo dục ATGT, Giáo dục kỹ năng sống, các hoạt động ngoại khóa – trải nghiệm...) và hỗ trợ kịp thời, sâu sát.

1.2. Khó khăn

Có khoảng 9% gia đình học sinh có điều kiện kinh tế khó khăn, cha mẹ làm các nghề tự do, thu nhập không ổn định, một số học sinh phải phụ giúp gia đình nên điều kiện học tập của các em có rất nhiều ảnh hưởng, đặc biệt là việc tự học, tự nghiên cứu bài của các em ở nhà.

Có khoảng 20% phụ huynh chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng về việc học tập của con em mình, còn khoán trắng cho nhà trường.

Một số giáo viên lớn tuổi gặp khó khăn trong việc đổi mới phương pháp dạy học, việc ứng dụng CNTT vào giảng dạy còn hạn chế.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị, một số phòng học, phòng chức năng xuống cấp; HS nhà xa trường, vùng trồng trọt nông thôn đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

Nhà trường có 25 phòng học, đảm bảo mỗi lớp có 01 phòng học riêng, có 02 phòng học bộ môn Tin học có đủ số lượng máy vi tính, máy chiếu và mạng Internet, thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

Khuôn viên nhà trường rộng - xanh - sạch - đẹp; cơ sở vật chất, trang thiết bị cơ bản đáp ứng yêu cầu phục vụ cho dạy - học; chế độ chính sách của giáo viên và học sinh được chi trả kịp thời đầy đủ. Trường có sân chơi, bãi tập

rộng rãi, thoáng mát, có nhà thi đấu đảm bảo cho học sinh vui chơi giải trí và luyện tập thể dục thể thao.

Tỷ lệ giáo viên/lớp cơ bản đảm bảo theo quy định. 100% giáo viên được xếp loại chuẩn nghề nghiệp từ khá trở lên và đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ giáo dục.

Có 01 giáo viên là giáo viên mạng lưới môn Lịch sử-Địa lí của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Cán bộ quản lý, giáo viên luôn rèn luyện phẩm chất đạo đức, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh bằng những việc làm mang ý nghĩa thiết thực với tiêu chí: *“Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”* cho học sinh noi theo.

Cán bộ quản lý nhà trường triển khai và vận dụng hiệu quả các chỉ đạo sát sao của lãnh đạo các cấp và tạo lập được sự phối hợp chặt chẽ của ban đại diện CMHS nhà trường.

CB-GV-NV có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, nhiệt tình trong công tác, ham học hỏi, có ý thức tự học nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Tổng phụ trách đội là giáo viên dạy môn Lịch sử-Địa lí có năng lực chuyên môn tốt, năng động, sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác đội.

Học sinh ngoan, hiền, lễ phép; Đạt khoảng 70% học sinh ý thức tốt về tầm quan trọng của việc học tập cho tương lai sau này.

Trường có nhiều học sinh đạt giải cấp huyện và cấp thành phố trong kỳ thi học sinh giỏi, phong trào thể dục thể thao, công tác Đội.

Đa số cha mẹ học sinh có sự phối hợp với nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi việc huy động học sinh ra lớp; quan tâm đến việc học tập của con em mình.

2.2. Điểm yếu

Cơ sở vật chất còn thiếu sân chơi, bãi tập. Diện tích khuôn viên trường nhỏ hẹp: 10.465,60m². Diện tích bình quân 4.6m²/học sinh. Diện tích phòng học chưa đạt chuẩn, bình quân 1.2m²/học sinh

Trình độ, năng lực chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều: 78.57% giáo viên đạt chuẩn và 21.43% giáo viên chưa đạt chuẩn về trình độ đào tạo; Việc đổi mới phương pháp dạy học còn chậm đối với những giáo viên lớn tuổi, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy còn hạn chế.

Nhân sự: Thiếu 09 vị trí (Toán: 02, Lịch sử-Địa lí: 01, KHTN: 01, CN điện: 01, Tin học: 01, Mỹ thuật: 01, Thiết bị: 01, Thư viện: 01).

Thiết bị dạy học của nhà trường cơ bản đáp ứng được CTGDPT 2018; có 03 phòng thực hành-thí nghiệm (Lý-CN, Hóa-Sinh, Công nghệ 6), còn thiếu phòng thực hành Công nghệ 8.

Việc mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động dạy học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 chưa thực hiện kịp thời do vướng về nguồn kinh phí.

Còn nhiều học sinh có ý thức học tập chưa tốt; học không đồng đều về các môn; một số em còn chậm, một số kỹ năng còn hạn chế. Một số CMHS còn tư tưởng khoán trắng cho nhà trường, đi làm ăn xa để con ở nhà cho ông bà nên công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa hiệu quả.

Hiện tại có khoảng 10% học sinh có ý thức học tập chưa tốt; 35% học sinh học lệch, học không đồng đều về các môn; 12% học sinh còn yếu môn Tiếng Anh, Toán.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường; tổng số cán bộ quản lí, giáo viên và nhân viên trong toàn trường năm học 2023 - 2024

a. Số lớp và số học sinh

Khối Lớp	Số lớp, số học sinh					Học sinh khuyết tật
	Số lớp	Số học sinh				
		Tổng số Học sinh	Nữ	Dân tộc thiểu số	Nữ dân tộc thiểu số	
6	06	227	113	03	01	0
7	04	179	84	02	01	0
8	04	146	78	0	0	5
9	04	179	76	01	00	4
Tổng	18	731	352	06	02	9

b. Tổng số cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên

Chức danh	SL	Thiếu	Tổng số		Đảng viên	Đoàn viên	Trình độ chuyên môn				TCCT
			Nam	Nữ			Th.s	ĐH	CĐ	TC	
CBQL	02	0	0	02	02		01	01	0	0	02
Giáo viên	28	07	09	19	13	05	0	22	6	0	7
Nhân viên	06	02	05	02	01		0	2	0	1	1
Tổng cộng	36	09	14	23	16	05	01	25	6	01	10

3.2. Tổ chuyên môn:

STT	Tổ chuyên môn	Số lượng	Nữ	Thạc sỹ	Đại học	Cao đẳng
1	Ngữ văn	06	05	0	05	01
2	Toán-Tin học	04	02	0	03	01
3	Tiếng Anh	04	04	0	03	01
4	KHTN	05	03	0	04	01
5	Năng khiếu-CN	04	01	0	03	01
6	Lịch sử-Địa lý-GDCD	04	04	0	04	00
7	Tổ Văn phòng	09	07	01	02	01

3.3. Cơ sở vật chất

Diện tích trường	Số phòng thí nghiệm	Thư viện	Số phòng Vi tính	Số phòng học	Số phòng khác
10.465,60m ²	2	1	2	24	16

- Điều kiện giảng dạy các lớp năng khiếu: nhà trường có các phòng học năng khiếu Âm nhạc, Mỹ thuật riêng biệt.

- Điều kiện giảng dạy các lớp khác:

+ Phòng đa năng: 01

+ Phòng bộ môn: 02 phòng thực hành, gồm 01 phòng thực hành Hóa-Sinh học, 01 phòng thực hành Vật lý-CN và 02 phòng Tin học.

- Tình trạng phòng học: Các phòng học trang bị đầy đủ bàn ghế, bảng ghi, đèn, quạt phục vụ tốt việc giảng dạy, học tập.

- Thiết bị chiếu sáng: mỗi phòng học đều trang bị 08 bóng đèn kíp, đảm bảo đủ ánh sáng cho việc dạy và học.

- Thiết bị tạo sự thông thoáng: mỗi phòng học đều trang bị 02 quạt trần, ít nhất 03 quạt treo tường đảm bảo sự thông thoáng trong quá trình dạy và học.

Nhìn chung nhà trường có đủ các điều kiện về cơ sở vật chất đảm bảo cho việc dạy học 2 buổi/ngày.

3.4. Định hướng thực hiện chương trình dạy học

- Khối lớp 6 (06 lớp), khối lớp 7 (04 lớp), khối lớp 8 (04 lớp):

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

- Khối 9 (04 lớp): Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành (Theo Quyết định Số 16/2006/QĐ-BGDĐT, ngày 05 tháng 5 năm 2006 của

Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở cả 4 khối lớp với 731hs.
- Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học của tổ chuyên môn, Tổ trưởng lưu ý bổ trợ các kiến thức cần thiết của môn học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 không có trong Chương trình giáo dục phổ thông 2006 ở các lớp 9, tạo thuận lợi cho học sinh học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở cấp học trung học phổ thông.
- Thực hiện theo Công văn 3280/BGDĐT-GDTrH hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, THPT ngày 27/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3.5. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

a. Đối với khối 6, 7, 8:

Thực hiện 105 tiết, trong đó tiết sinh hoạt dưới cờ do Tổng phụ trách Đội phụ trách, tiết sinh hoạt lớp do giáo viên chủ nhiệm thực hiện. Tiết sinh hoạt dưới cờ tích hợp với hoạt động chung của toàn trường các chủ đề 3: Thầy Cô - Người bạn đồng hành - Hội thi văn nghệ “Nhớ ơn Thầy Cô” và chủ đề 9 “Chào Mùa Hè”.

- Mỗi tuần thực hiện 01 tiết chào cờ vào sáng thứ hai hàng tuần (chào cờ, sau đó lên thực hiện tiết sinh hoạt dưới cờ tại lớp và 01 tiết sinh hoạt lớp, tổng cộng 70 tiết;

- Số tiết còn lại nhà trường tổ chức dạy học trải nghiệm theo chủ đề (35 tiết)

- + Chủ đề 1: “Hoạt động hướng vào bản thân”: 09 tiết
- + Chủ đề 2: “Hoạt động hướng đến xã hội”: 09 tiết
- + Chủ đề 3: “Hoạt động hướng đến tự nhiên”: 09 tiết
- + Chủ đề 4: Hoạt động hướng nghiệp: 08 tiết.

Tổ chức dạy học tích hợp: Đầu năm học nhà trường chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn xây dựng các chủ đề dạy học tích hợp, chỉ đạo việc dạy học phân hóa phù hợp với đối tượng học sinh.

b. Đối với khối 9: Hoạt động Giáo dục hướng nghiệp - NGLL

Thực hiện hoạt động giáo dục hướng nghiệp theo thời lượng điều chỉnh 09 tiết/năm học, một số nội dung giáo dục hướng nghiệp tích hợp sang hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở 02 chủ điểm tháng 9 “Truyền thống nhà trường” và tháng 3 “Tiến bước lên Đoàn”. Thực hiện 3 chủ đề chính mang tính thời sự phù hợp với nguyện vọng cần thiết của học sinh.

- Chủ đề 1: Tìm hiểu bản thân và những yếu tố ảnh hưởng đến việc chọn hướng học, chọn nghề.
- Chủ đề 2: Tìm hiểu nghề nghiệp.

- Chủ đề 3: Xây dựng kế hoạch nghề nghiệp.

Thành lập Tổ/Ban giáo dục hướng nghiệp, đẩy mạnh công tác tư vấn hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 nhằm giúp học sinh lựa chọn, định hướng lựa chọn phù hợp các trường trung học phổ thông theo đúng năng lực của bản thân, lựa chọn các trường nghề, trường trung cấp chuyên nghiệp phù hợp với năng lực và phẩm chất của từng học sinh góp phần thực hiện phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở.

Đa dạng hóa các hình thức hướng nghiệp, hướng nghiệp thường xuyên, liên tục trong suốt năm học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng và hiệu quả trong công tác giáo dục hướng nghiệp.

Phối hợp với các trường trung cấp chuyên nghiệp, các trường dạy nghề tổ chức chuyên đề “Tư vấn hướng nghiệp phân luồng” để giới thiệu các trường nghề cho phụ huynh và học sinh.

Tổ chức cho học sinh tham quan thực tế các trường trung cấp chuyên nghiệp.

Cán bộ quản lý, giáo viên tích cực học tập, nghiên cứu các văn bản về công tác giáo dục hướng nghiệp nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, nội dung, tầm quan trọng và biện pháp thực hiện giáo dục hướng nghiệp cho học sinh. Thường xuyên bồi dưỡng và phát triển đội ngũ giáo viên hướng nghiệp tại đơn vị.

*** Phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở**

- Việc tư vấn hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở được xem là vấn đề cấp thiết đối với nhà trường vì giúp học sinh chọn nghề có cơ sở khoa học, học sinh nhận biết đúng đắn hơn về nghề nghiệp trong thời buổi của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay.

- Tổ chức chuyên đề “Định hướng nghề nghiệp” vào tháng 3,4/2024. Phối hợp với các trường đào tạo nghề, trung cấp chuyên nghiệp và mời các giáo viên tại các trường này báo cáo trước học sinh thông qua các buổi sinh hoạt dưới cờ hoặc các buổi họp riêng dành cho học sinh và CMHS khối 9 nhằm giúp học sinh hiểu hơn về nhu cầu tuyển dụng và các ngành nghề phù hợp với đặc thù của huyện Củ Chi, của Thành phố Hồ Chí Minh giúp CMHS học sinh thấy được lợi ích của công tác tư vấn và hướng nghiệp nghề.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác vận động tuyên truyền đối với CMHS và học sinh nhằm định hướng đúng năng lực của bản thân, phân công giáo viên chủ nhiệm khối lớp 9 nắm bắt thông tin từng học sinh qua các lần kiểm tra giữa kì, cuối kì, cuối năm học; Phối hợp với giáo viên bộ môn phân loại năng lực từng học sinh, từ đó định hướng cho học sinh lựa chọn thi vào trung học phổ thông chọn nguyện vọng phù hợp hoặc theo học nghề, học tại các trung tâm GDNN-GDTX.

3.6. Hướng thực hiện nội dung Giáo dục địa phương cho học sinh khối 6,7,8

- Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 01 tiết/tuần.
- Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.
- Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.
- Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của Thành phố Hồ Chí Minh biên soạn.

II. MỤC TIÊU CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Sau khi học xong cấp trung học cơ sở, học sinh có đủ phẩm chất và năng lực quy định tại chương trình giáo dục của bậc học; Học sinh biết điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

Thực hiện Chủ đề năm học 2023-2024: “Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”.

Dạy học cho học sinh nhằm hướng đến mục tiêu:

- Học để làm người công dân tốt, có kỹ năng để thích ứng với đô thị thông minh và quá trình hội nhập quốc tế.
- Học để làm con hiếu thảo, có trách nhiệm, thấu hiểu “công ơn” và hành động để thể hiện “biết ơn”.
- Học để có nghề nghiệp hiệu quả, nuôi mình và gia đình.
- Học để đóng góp cho thành phố và đất nước.
- Dạy học để phát huy tính tích cực, tự học của người học, dạy học để người học hạnh phúc.

Đến năm 2026, Trường Trung học cơ sở Phước Hiệp tiếp tục đăng kí đạt chuẩn kiểm định chất lượng ở mức 2, chuẩn quốc gia, xây dựng môi trường giáo dục chuyên nghiệp, chất lượng, cảnh quan trường học xanh-sạch-đẹp.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đối với học sinh lớp 6, 7, 8 kết quả cần đạt được

a. Về năng lực

Khối (TS HS)	Tự chủ và tự học		Giao tiếp và hợp tác		Giải quyết vấn đề và sáng tạo		Năng lực đặc thù													
							Ngôn ngữ		Toán học		Khoa học		Công nghệ		Tin học		Thẩm mỹ		Thể chất	
	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt
6 (227)	95%	5%	95%	5%	95%	5%	100%	00	90%	10%	95%	5%	95%	5%	95%	5%	100%	00	100%	00
7 (177)	95%	5%	95%	5%	95%	5%	100%	00	90%	10%	95%	5%	95%	5%	95%	5%	100%	00	100%	00
8 (146)	95%	5%	95%	5%	95%	5%	100%	00	90%	10%	95%	5%	95%	5%	95%	5%	100%	00	100%	00

b. Về phẩm chất

Khối lớp (TS HS)	Yêu nước		Nhân ái		Chăm chỉ		Trung thực		Trách nhiệm	
	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt
6 (227)	100%	00	100%	00	100%	00	100%	00	100%	00
7 (177)	100%	00	100%	00	100%	00	100%	00	100%	00
8 (146)	100%	00	100%	00	100%	00	100%	00	100%	00

2.2. Đối với học sinh lớp 9

a. Chất lượng bộ môn

MÔN	Năm học 2022-2023			Phần đầu năm học 2023-2024		
	TB trở lên	Giỏi	Kém	TB trở lên	Giỏi	Kém
Toán	92.36%	30.84%	0	92.5%	32%	0
KHTN	98.79%	64.05%	0	98.8%	65%	0
Vật lý	97.14%	40.29%	0	98%	42%	0
Hóa học	97.14%	50.86%	0.29%	98%	52%	0
Sinh học	100%	71.71%	0	100%	72%	0
Ngữ văn	95.89%	14.98%	0	96%	35%	0
Lịch sử-Địa lí	99.4%	75.23%	0	99.5%	76%	0
Lịch sử	99.43%	65.43%	0	99.5%	68%	0
Địa lý	100%	52.00%	0	100%	60%	0
Tiếng Anh	88.55%	14.10%	0.15%	89%	20%	0
GDCD	99.12%	66.96%	0	99.5%	70%	0
Công nghệ	98.53%	61.97%	0	99%	65%	0
Thể dục	100%		0	100%		0
Âm nhạc	100%		0	100%		0
Mỹ thuật	100%		0	100%		0
Tin học	99.71%	32.01%	0.29%	99.8%	40%	0

b. Chất lượng hạnh kiểm: 100% HS đạt Khá tốt.

c. Chỉ tiêu chất lượng Học sinh cụ thể:

STT	NỘI DUNG	KẾT QUẢ 2022-2023	CHỈ TIÊU 2023- 2024
1	Hạnh kiểm từ trung bình (đạt) trở lên	100%	100%
2	Tỉ lệ HS lên lớp thẳng	97.5%	98%
3	Tỉ lệ học sinh giỏi toàn trường	24.5%	26%
4	Tỉ lệ HS Tốt nghiệp THCS	100%	100%
5	Học sinh giỏi khối 9 cấp huyện	05 HS	07 HS
	Học sinh giỏi MTCT cấp Huyện	00	01
	Học sinh giỏi khối 9 cấp TP	01 HS	02 HS
6	Học sinh giỏi MTCT cấp TP	00	01

7	Năng khiếu:		
	+ Mĩ thuật	00	01
	+ Thể dục thể thao	+ Cấp TP: 02 HCV, 01 HCB. + Cấp huyện: 09 HCV, 10 HCB, 06 HCB.	+ Cấp TP: 03 HCV, 02 HCB, 01 HCB. + Cấp huyện: 10 HCV, 10 HCB, 08 HCB.
	+ Văn Nghệ	00	01
8	Hiệu suất đào tạo	92.26%	92.5%
9	Tỉ lệ học sinh bỏ học	03 HS (0.43%)	03 HS
10	Tỉ lệ phân luồng học sinh	30%	30%
11	Số lượng, Tỉ lệ học sinh trúng TS 10	126/141 (89.4%)	90%
12	Cuộc thi nghiên cứu KHKT	00	01
13	Khéo tay kỹ thuật	00	01
	Nét vẽ xanh		01
14	Thi tuyển sinh 10, điểm trung bình trở lên - Môn Văn - Môn Toán - Môn Tiếng Anh	- Môn Văn: 87% - Môn Toán: 22% - Môn T. Anh: 37%	- Môn Văn: 88% - Môn Toán: 32% - Môn Tiếng Anh: 40%

2.3. Giáo viên

STT	NỘI DUNG	KẾT QUẢ 2022-2023	CHỈ TIÊU PHÁN ĐÁU 2023-2024
1	Lao động tiên tiến	25	36
2	Giáo viên Giỏi trường	00	10
3	Giáo viên Giỏi Huyện	00	04
4	Chiến sĩ thi đua cơ sở	05	05
5	Chiến sĩ thi đua Thành phố	Đề xuất 01 GV	01
6	GVCN Giỏi trường	09	18
7	GVCN Giỏi huyện	03	<i>Không tổ chức thi</i>
8	Cuộc thi do Sở Giáo dục tổ chức		Tham gia đầy đủ

2.4. Đơn vị

STT	NỘI DUNG	KẾT QUẢ NH 2022-2023	CHỈ TIÊU PHÁN ĐÁU NH 2023-2024
1	Tập thể Lao động tiên tiến	LĐTT	LĐTT
2	Tập thể Lao động xuất sắc	0	LĐXS
3	Cờ Thi đua thành phố	0	0
4	Danh hiệu khác	0	0

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Hoạt động chính khóa

1.1. Nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học theo khung thời gian năm học 2023-2024 gồm 35 tuần thực học. Trong đó:

- Học kì I: Từ ngày 05/9/2023 – 06/01/2024 (18 tuần dạy học, còn lại dành cho hoạt động khác).

- Học kì II: Từ ngày 08/01/2024 – 25/5/2024 (17 tuần dạy học).

Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông tổng thể 2018 đối với khối 6, 7, 8 đảm bảo bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình; Đối với khối 9 thực hiện chương trình phổ thông theo Quyết định 16 đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng, thời lượng dạy học và chương trình giảm tải theo văn bản số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020; Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn 2384/BGDĐT-GDTrH ngày 01 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng lại kế hoạch giảng dạy phù hợp với điều kiện thực tế của trường. Các tổ, nhóm chuyên môn cần linh hoạt trong việc thực hiện khung phân phối chương trình: trong quá trình dạy học theo chủ đề, các nhóm thống nhất điều chỉnh trình tự các bài dạy cho phù hợp, tùy vào khả năng tiếp thu của từng đối tượng học sinh, nhóm thống nhất việc gia giảm thời lượng cho từng nội dung bài cụ thể.

Đối các lớp 9 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006: Khi xây dựng kế hoạch lưu ý tăng cường bổ trợ các nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Các tổ chuyên môn sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, xây dựng các khóa học trên hệ thống LMS (lophoc.hcm.edu.vn) để ôn tập, củng cố, hoàn thiện kiến thức theo định hướng mở rộng không gian tổ chức hoạt động học cho học sinh, xây dựng kho học liệu số của bộ môn, của nhà trường.

Căn cứ khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các tổ chuyên môn, Trường Trung học cơ sở Phước Hiệp xây dựng và ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học: Ngữ văn, Lịch sử-Địa lý, Tiếng Anh, Toán, KHTN (Vật lý, Hóa học, Sinh học), Giáo dục công dân, Công nghệ, Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục, Tự chọn, giáo dục tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động giáo dục hướng nghiệp theo tình hình thực tế của đơn vị.

* Số tiết dạy trong kế hoạch dạy học ở các bộ môn khối 9:

TT	Môn học	Số tiết học từng môn của khối lớp 9		
		HK1	HK2	CN
1	Ngữ văn	90	85	175
2	Lịch sử	18	34	52
3	Địa lý	35	17	52
4	Ngoại ngữ	36	34	70
5	Toán	72	68	140
6	Vật lý	36	34	70
7	Hóa học	36	34	70
8	Sinh học	36	34	70
9	GD công dân	18	17	35
10	Công nghệ	18	17	35
11	Âm nhạc	0	18	18
12	Mỹ thuật	18	0	18
13	Thể dục	36	34	70
14	Tự chọn (Tin học)	36	34	70
15	GD tập thể	38	36	74
16	HB GDNGLL	10	08	18
17	HB GDHN	05	04	09
Tổng số tiết		538	508	1046
Số tiết (cả năm học)		1046 tiết/35 tuần		

* Số tiết dạy trong kế hoạch dạy học ở các bộ môn khối 6,7,8:

TT	Môn học	Số tiết học từng môn của lớp 6,7,8					
		K6		K7		K8	
		HK1	HK2	HK1	HK2	HK1	HK2
1	Ngữ văn	72	68	72	68	72	68
2	Lịch sử và địa lí	54	51	54	51	54	51
3	Ngoại ngữ	54	51	54	51	54	51
4	Toán	72	68	72	68	72	68
5	KHTN	72	68	72	68	72	68
6	GDCD	18	17	18	17	18	17
7	Công nghệ	18	17	18	17	36	16
8	Nghệ thuật (Âm nhạc)	18	17	18	17	18	17
9	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	18	17	18	17	18	17
10	Giáo dục thể chất	36	34	36	34	36	34
11	Tin học	18	17	18	17	18	17
12	HĐTN.HN (CCvà SHL)	36	34	36	34	36	34
13	HĐTN,HN theo chủ đề	18	17	18	17	18	17
14	Giáo dục địa phương	18	17	18	17	18	17
Tổng số tiết		522	493	522	493	540	492
Số tiết (cả năm học)		1015		1015		1032	

1.2. Thực hiện dạy học tự chọn Tin học đối với khối 9.

1.3. Hoạt động trải nghiệm đối với khối 6,7,8; Giáo dục NGLL-HN khối 9

Thực hiện hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp đối với khối 6,7,8 theo chương trình phổ thông tổng thể 2018. Đảm bảo thực hiện đủ 105 tiết/35 tuần/1 khối lớp. Đối với tiết sinh hoạt dưới cờ được thực hiện tập trung toàn trường, tổ chức chào cờ dưới sân trường do Tổng phụ trách Đội đảm nhiệm. Đối với tiết sinh hoạt lớp, giáo viên chủ nhiệm sẽ thực hiện tại lớp, riêng tiết sinh hoạt theo chủ đề nhà trường bố trí phân công các giáo viên giảng dạy phù hợp.

Nhà trường thành lập tổ hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt giống tổ chuyên môn, giáo viên lên lớp có đầy đủ kế hoạch bài dạy theo tinh thần của công văn 5512.

Củng cố, mở rộng và khắc sâu kiến thức về các môn học, đồng thời giúp giáo dục và rèn kỹ năng sống cho học sinh phù hợp lứa tuổi thích ứng với quá trình học tập và sinh hoạt hằng ngày của các em, tạo điều kiện để các em có cơ hội phát triển toàn diện, giao lưu học hỏi lẫn nhau về những kiến thức đã học, những kỹ năng sống giúp các em có những buổi thư giãn đầy ý nghĩa, tạo những động lực giúp các em học tập tốt hơn.

Thực hiện nghiêm túc những nội dung giảng dạy tích hợp, lồng ghép trong hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Thực hiện đúng các chủ điểm hàng tháng. Tùy theo nội dung của từng chủ điểm, giáo viên chủ nhiệm có thể tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau.

Thời lượng 02 tiết/tháng (thực hiện vào tuần thứ hai và thứ tư mỗi tháng). Lồng ghép và tổ chức các hoạt động ngoại khóa hướng ứng các chủ đề, các cuộc vận động, các phong trào thi đua do thành phố và huyện phát động.

Tổ chức dạy 9 chủ đề hướng nghiệp đúng theo quy định của Sở, Phòng GD&ĐT.

1.4. Thực hiện giáo dục lịch sử địa phương

- Thực hiện chương trình: 35 tiết/năm học.
- Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 1 tiết/tuần.
- Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.
- Nội dung: dạy kiến thức Lịch sử - Văn hóa, Địa lý - Môi trường, Kinh tế - Chính trị - Xã hội, gồm các nội dung về lịch sử, văn hóa truyền thống địa phương; các vấn đề về địa lý, môi trường của địa phương; các vấn đề kinh tế - chính trị - xã hội của địa phương và được tích hợp trong tài liệu Giáo dục địa phương 6, 7, 8, tài liệu hướng dẫn của Sở giáo dục.

*** Tích hợp lồng ghép và chương trình địa phương của khối 9:**

Giáo viên các bộ môn Ngữ văn, Lịch sử và Địa lý thực hiện đầy đủ nội

dung giáo dục địa phương được quy định trong chương trình giảng dạy; giáo viên môn Giáo dục công dân tổ chức 03 tiết ngoại khóa, thực hành có nội dung phối hợp với thực tiễn địa phương; giáo viên các bộ môn Mỹ thuật, Âm nhạc, Công nghệ, Thể dục lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục địa phương vào các bài học có liên quan môn học theo tinh thần hướng dẫn của văn bản 5977/BGDĐT-GDTrH ngày 07 tháng 7 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương ở cấp THCS và THPT từ năm học 2008-2009.

Giáo viên các bộ môn sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16 tháng 01 năm 2013 của liên Bộ GD-ĐT, Bộ Văn hóa Thể thao Du lịch. Đặc biệt là ở các môn Lịch sử, Địa lý, Âm nhạc, giáo viên phải nghiên cứu tài liệu hướng dẫn để vận dụng giảng dạy hợp lý, có hiệu quả theo đúng tinh thần chỉ đạo.

Giáo viên bộ môn Âm nhạc triển khai lồng ghép tích hợp đờn ca tài tử, thực hiện Quyết định số 973/QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”.

Thực hiện giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên, Luật hôn nhân gia đình, Bình đẳng giới được thực hiện đối với bộ môn Sinh học và môn Giáo dục công dân theo tinh thần của văn bản số 1703 ngày 08 tháng 10 năm 2020 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục ngoài giờ lên lớp và các hoạt động trải nghiệm trong trường trung học từ năm học 2020-2021, nhà trường thực hiện như sau: Khối 9: Môn Sinh học thực hiện 03 tiết; môn GDCD thực hiện 01 tiết.

*** Lưu ý:** Môn Sinh học dạy giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên; môn Giáo dục công dân sẽ dạy Luật hôn nhân gia đình và bình đẳng giới. Các nội dung trên được thể hiện trong chương trình của môn học và có thể hiện trong kế hoạch bài dạy. Nhóm bộ môn Sinh học và Giáo dục công dân xây dựng kế hoạch giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên, phối hợp với bộ phận Y tế, Đoàn-Đội cùng thực hiện.

Thực hiện lồng ghép giảng dạy tích hợp bộ tài liệu trong môn Giáo dục công dân và môn Lịch sử theo tinh thần văn bản số 2338/GDĐT-CTTT, ngày 11 tháng 7 năm 2018 và các nội dung trên phải được thể hiện trong chương trình nhà trường, trong kế hoạch bài dạy. Nhà trường lập kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các công tác trên.

1.5. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi; phụ đạo học sinh yếu, kém

1.5.1. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi

Kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi được xây dựng từ tháng 5 của năm 2023 với mục tiêu tạo nguồn học sinh giỏi các bộ môn để có lực lượng tham gia dự thi học sinh giỏi cấp huyện, thành phố.

Phân công giáo viên có kinh nghiệm bồi dưỡng học sinh giỏi, xếp thời khóa biểu phù hợp đảm bảo các buổi bồi dưỡng đạt hiệu quả cao.

Tạo điều kiện cho những học sinh được chọn trong đội tuyển dự thi học sinh giỏi cấp thành phố tham dự đầy đủ các buổi học bồi dưỡng theo lịch của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

1.5.2. Công tác phụ đạo học sinh yếu, kém

Nhà trường xây dựng Kế hoạch phụ đạo học sinh yếu kém năm học 2023–2024 ngay từ đầu năm học. Tổ chức thực hiện từ đầu tháng 10 hàng năm nhằm bổ sung kiến thức, rèn kỹ năng cơ bản cho học sinh chậm tiến bộ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đại trà trong nhà trường, hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục toàn diện của đơn vị.

1.6. Giáo dục Quốc phòng an ninh

Lồng ghép Giáo dục Quốc phòng an ninh theo Thông tư 01/2017/TT-BGDĐT thông qua nội dung các môn học: Ngữ văn, Địa lý, Giáo dục công dân, Âm nhạc và Mỹ thuật; tập trung vào tinh thần đoàn kết, yêu nước của các thế hệ người Việt Nam trong dựng nước và giữ nước qua các thời kỳ cách mạng; bước đầu hiểu biết về phòng chống cháy nổ, an toàn cá nhân; pháp luật Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam; quyền lợi, trách nhiệm của công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; tập trung vào các kiến thức nâng cao kỹ năng sống thông qua hình ảnh lịch sử, các hiện vật mang tính giáo dục, tham quan bảo tàng, nhà truyền thống, các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, tổ chức hội thi, hội thao tìm hiểu kiến thức quốc phòng và an ninh.

Tổ chức cho học sinh dâng hương, dâng hoa tại các Khu tưởng niệm đền liệt sĩ xã Phước Hiệp, đền thờ mẹ Việt Nam anh hùng Nguyễn Thị Rành, đền Gia Định...

Phối hợp Hội cựu chiến binh xã tổ chức sinh hoạt, tuyên truyền ý nghĩa ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22/12, truyền thống tại địa phương.

1.7. Giáo dục STEM

Thực hiện văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH về việc triển khai giáo dục STEM trong giáo dục trung học ngày 14/8/2020. Thiết kế các chủ đề dạy học STEM ở các môn Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học khối 9; Môn Toán, môn Khoa học tự nhiên, môn Công nghệ đối với khối 6,7,8; lồng ghép dạy học theo định hướng giáo dục STEM trong một số môn học như trên. Tham gia hội thi thiết kế chủ đề dạy học tích hợp STEM.

Nhà trường tổ chức hội thi thiết kế chủ đề dạy học tích hợp STEM.

Hình thức tổ chức: Trong năm học 2023-2024.

1.8. Giáo dục khuyết tật học hòa nhập

Xây dựng môi trường giáo dục hòa nhập an toàn, hiệu quả và thân thiện

giữa học sinh bình thường với học sinh khuyết tật; giáo dục học sinh lòng yêu thương, biết chia sẻ và giúp đỡ bạn học, thực hiện nội dung giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường.

Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung của văn bản số 1481/GDDT-TrH ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập. Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung của Thông tư 03/2018/TT- BGDDT ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

Phân công giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, nhân viên y tế quan tâm, chăm sóc, động viên, khuyến khích việc học tập và tham gia các hoạt động của học sinh học hòa nhập.

Xây dựng môi trường thân thiện giữa học sinh bình thường với học sinh khuyết tật; giáo dục học sinh lòng yêu thương, biết chia sẻ và giúp đỡ bạn học có hoàn cảnh khó khăn. Áp dụng có hiệu quả những kỹ năng đặc thù cho trẻ có các dạng tật khác nhau. Tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp để cùng nhau giải quyết các vấn đề về dạy học hòa nhập và giáo dục trẻ khuyết tật.

Vận dụng quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập và có thể học lên lớp sau phổ thông (học nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng...).

Việc đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật sẽ được xem xét theo từng trường hợp cụ thể, không xếp các em vào diện học lực yếu kém, không coi là học sinh ngồi sai lớp.

1.9. Giáo dục thể chất

Đảm bảo dạy đúng chương trình của bộ môn giáo dục thể chất, thực hiện tốt các hoạt động ngoại khóa. Tổ chức tốt các giải thi đấu TDTT cấp trường như: bóng đá, bóng chuyền, điền kinh. Tham gia Hội khỏe Phù đồng cấp huyện và thành phố; các giải TDTT cấp huyện, thành phố, toàn quốc.

Hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ chống mệt mỏi theo quy định. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học.

Phổ cập bơi: Đơn vị xây dựng kế hoạch về thực hiện công tác phổ cập bơi, phòng chống đuối nước cho HS năm học 2023 – 2024 nhằm trang bị kiến thức cơ bản về kỹ năng bơi, sinh tồn cũng như kiến thức an toàn dưới nước cho HS toàn trường. Ở học kỳ I tổ chức học bơi cho khối 8,9; học kỳ II khối 6,7.

Tổ chức Câu lạc bộ Cầu lông, Câu lạc bộ Bóng chuyền giúp phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu cũng như tạo sân chơi lành mạnh, bổ ích cho HS tập luyện thể thao.

2. Các hoạt động ngoại khóa – Chương trình nhà trường

Tăng cường các hoạt động ngoại khóa nhằm tạo cơ hội cho học sinh thực hiện tốt việc trải nghiệm sáng tạo, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; thông qua các hoạt động ngoại khóa, giáo dục cho học sinh đạo đức, lối sống tốt. Cụ thể:

- Nhóm bộ môn Thể dục, tổ chức Đoàn - Đội: Tổ chức cho học sinh tham gia hội thi thể dục thể thao cấp huyện, cấp thành phố; tổ chức phổ cập bơi lội; tổ chức các phong trào hội thao toàn trường.
- Nhóm bộ môn Sinh học: Kết hợp cùng bộ phận Y tế của nhà trường thực hiện truyền thông về chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, giáo dục giới tính, phòng chống ma túy, thuốc lá, phòng chống HIV/AIDS, tuyên truyền bảo vệ môi trường, phòng chống các dịch bệnh trong trường học.
- Tổ Lịch sử - Địa lí - GDCD: Tuyên truyền về biển đảo, phòng chống tệ nạn xã hội; tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm thực tế tại các nơi có ý nghĩa như khu Di tích lịch sử Địa đạo Củ Chi, Đền Gia Định...
- Tổ Ngữ Văn: Tổ chức cho học sinh tham gia Hội thi Văn hay chữ tốt.
- Tổ Tiếng Anh: Hội thi hùng biện tiếng Anh cấp trường, cụm, huyện.
- Tổ Toán: Tổ chức cho học sinh tham gia giải toán bằng máy tính cầm tay, thiết kế các dụng cụ đo đạc, ...
- Nhóm Âm nhạc - Mỹ thuật: tổ chức cho học sinh thi văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn, tham gia hội thi Nét vẽ xanh, các phong trào, hội thi khác của ngành, huyện tổ chức.
- Nhóm GDCD: Tổ chức tuyên truyền về Luật An toàn giao thông đường bộ, tổ chức hội thi Rung chuông vàng...
- Nhóm Vật lý, Hóa học, Công nghệ: Tuyên truyền cho học sinh bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả các nguồn nhiên liệu, sử dụng điện an toàn và tiết kiệm.

2.1. Hoạt động Giáo dục Kỹ năng sống cho HS

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch Giáo dục kỹ năng sống năm học 2023-2024 xin ý kiến phê duyệt của lãnh đạo PGD&ĐT, phối hợp với Công ty Cổ phần phát triển Giáo dục quốc tế GAIA tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho HS. Phân công GVCN tổ chức dạy hoạt động này nhằm bổ sung cho học sinh những giá trị sống cơ bản mang tính phổ quát, khuyến khích học sinh khám phá, tìm hiểu và phát triển các giá trị. Giúp học sinh phát huy tiềm năng của bản thân, tạo nên sự khác biệt và thấy mình có đủ khả năng tạo dựng một cuộc sống tốt đẹp hơn.

2.2. Giảng dạy môn Tin học

Căn cứ Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án “*Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng tin học cho học sinh phổ thông Thành phố*

Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030", trong năm học 2023-2024:

- 50% giáo viên Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy chương trình Tin học quốc tế.
- Tổ chức giảng dạy cho 20% học sinh học chương trình Tin học quốc tế.
- Rà soát, trang bị đủ máy tính có cấu hình mạnh đáp ứng yêu cầu giảng dạy.
- Tổ chức các khóa học thi chứng chỉ quốc tế IC3, MOS,...
- Hiện tại nhà trường chưa tổ chức được vì cha mẹ học sinh chưa tự nguyện đăng kí.

2.3. Giảng dạy tiếng Anh

Tổ chuyên môn xây dựng các chương trình nhà trường để dạy học tiếng Anh, sử dụng tài liệu dạy học bổ trợ theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sử dụng và phối hợp sử dụng các bộ tài liệu dạy học trung học cơ sở bộ môn Tiếng Anh (Spark, Access, I Learn Smart World...) để nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học; thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29 tháng 9 năm 2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07 tháng 7 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh. Khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo các chuẩn quốc tế.

Hợp đồng với Công ty cung cấp giáo viên người nước ngoài tổ chức giảng dạy cho HS đúng quy định của Sở GDĐT (nếu có); Tạo môi trường học tập Anh ngữ sinh động, gắn liền với thực tế đồng thời nhằm rèn luyện và phát huy khả năng giao tiếp của các em học sinh, mở rộng kiến thức và nâng cao chất lượng bộ môn Tiếng Anh trong đơn vị.

*** Đối với khối 9**

Thực hiện giảng dạy theo chương trình sách giáo khoa của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời sử dụng các tài liệu dạy học bổ trợ, tài liệu tham khảo phù hợp với trình độ học sinh nhằm phát huy kết quả của việc dạy học. Giáo viên tiếng Anh sử dụng giáo trình I-learn Smart World để tích hợp giảng dạy trong năm học 2023-2024.

*** Đối với khối 6, 7, 8**

- Đảm bảo các điều kiện tối thiểu về sách giáo khoa, cơ sở hạ tầng và trang thiết bị theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Trang bị cơ sở vật chất như mạng Internet, máy tính, màn hình và Tivi/đầu chiếu, phần mềm dạy học tiếng Anh; khuyến khích sử dụng thiết bị công nghệ thông tin hỗ trợ việc dạy học tiếng Anh.

- Thực hiện theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, dạy chương trình tiếng Anh đúng quy định.

2.4. Các câu lạc bộ

2.4.1. Câu lạc bộ Khoa học tự nhiên

- Hình thức: Mỗi tháng tổ chức cho học sinh sinh hoạt 01 lần, bắt đầu từ tháng 10 năm học 2023 - 2024.

- Nội dung: Cho học tìm hiểu về các môn KHTN ở mức độ vận dụng thấp và vận dụng cao, giúp học sinh giải quyết vấn đề trong thực tiễn, tạo nguồn cho đội tuyển học sinh giỏi môn Vật lý, Hóa học, Sinh học và Khoa học tự nhiên.

2.4.2. Câu lạc bộ Văn học

- Hình thức: Mỗi tháng tổ chức cho học sinh sinh hoạt 01 lần, bắt đầu từ tháng 10 năm học 2023 - 2024.

- Nội dung: Tạo nơi gặp gỡ giao lưu của những học trò, thầy cô giáo yêu văn học để cùng học hỏi, trao đổi kiến thức về những vấn đề mình tâm đắc. Mở rộng kiến thức sách giáo khoa và trang bị kiến thức chuyên sâu về văn học cho học sinh. Kích thích khả năng sáng tạo, khả năng viết văn của học sinh thông qua các đợt phát động viết tập san. Khơi gợi niềm yêu thích, đam mê văn học và thói quen đọc sách cho các em học sinh. Đưa văn học gần gũi với thực tế đời sống bằng các chuyên đề ngoại khóa. Tạo điều kiện để học sinh tiếp cận với các hoạt động vui học, rèn luyện thêm một số kỹ năng trong giao tiếp, ứng xử, thực hành, tạo cho các em học sinh một sân chơi giải trí lành mạnh, thấy được “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”. Giúp các em bắt đầu định hướng nghề nghiệp, phát hiện và bồi dưỡng những cá nhân có năng khiếu giúp các em tự nhận ra giá trị của bản thân, tự trau dồi để phát triển một cách toàn diện. Học sinh nhận ra giá trị đoàn kết thông qua việc sinh hoạt tập thể, sinh hoạt nhóm, qua đó học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau trong quá trình làm việc và học tập.

2.4.3. Câu lạc bộ Thể dục - thể thao

- Tổ chức Câu lạc bộ Võ thuật, Bóng đá, Bi sắt...

- Hình thức tổ chức: Sinh hoạt vào các buổi sáng thứ 7, chủ nhật hàng tuần từ 7 giờ 30 đến 10 giờ, bắt đầu từ tháng 10 năm học 2023-2024. Riêng giai đoạn hè tập luyện trên 3 buổi /1 tuần.

2.4.4. Câu lạc bộ Âm nhạc

- Hình thức: Mỗi tuần tổ chức cho học sinh sinh hoạt 01 lần, bắt đầu từ tháng 10 năm học 2023-2024. Riêng giai đoạn hè sinh hoạt mỗi tuần ít nhất ba buổi.

- Nội dung: Giúp học sinh tự tin trong lĩnh vực ca hát, phát hiện học sinh năng khiếu bộ môn. Tham gia giao lưu đàn, hát, múa, nhảy. Xây dựng đội văn nghệ nòng cốt tham gia các hoạt động văn nghệ của nhà trường và hội diễn các cấp. Phát hiện và bồi dưỡng những cá nhân có năng khiếu và định hướng nghề nghiệp.

2.4.5. Câu lạc bộ Mĩ thuật

- Hình thức: Hai tuần tổ chức cho học sinh sinh hoạt 01 lần, bắt đầu từ tháng 10 năm học 2023-2024. Riêng giai đoạn hè thực hiện một tuần ít nhất 02 lần.

- Nội dung: Rèn cho học sinh kỹ năng vẽ hội họa, phát hiện học sinh có năng khiếu dự thi Nét vẽ xanh. Hướng dẫn học sinh vẽ tranh về các nội dung như: Bác Hồ với thiếu nhi; Khát vọng hòa bình và tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới; Mái trường của em, tình cảm đối với thầy cô giáo; Môi trường xanh - sạch - đẹp; Em yêu Thành phố Hồ Chí Minh; Cảnh đẹp quê hương, lễ hội và làng nghề truyền thống của Việt Nam; Biển đảo; Gia đình yêu thương; Ước mơ nghề nghiệp và sân chơi thiếu nhi.

2.4.6. Câu lạc bộ Tiếng Anh

- Hình thức: Mỗi tháng tổ chức cho học sinh sinh hoạt 01 lần, bắt đầu từ tháng 10 năm học 2023-2024. Riêng giai đoạn hè thực hiện một tuần ít nhất 02 lần.

- Nội dung: Rèn luyện kỹ năng nói và các kỹ năng giao tiếp giúp học sinh tự tin hơn khi nói tiếng Anh. Tạo nguồn đội tuyển học sinh giỏi môn tiếng Anh, tham gia các hội thi hùng biện Tiếng Anh.

3. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh

Giúp học sinh hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc lựa chọn nghề nghiệp tương lai; biết được một số thông tin cơ bản về định hướng phát triển kinh tế - xã hội của huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh về thế giới nghề nghiệp, thị trường lao động; về hệ thống giáo dục nghề nghiệp (trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề) trên địa bàn huyện, thành phố.

Tạo điều kiện để học sinh được tiếp cận với kiến thức nghề nghiệp, hình thành các kỹ năng và thái độ đúng đắn để chọn nghề phù hợp với cá nhân, năng lực bản thân và nhu cầu xã hội. Hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc lựa chọn nghề nghiệp, biết cách tìm kiếm thông tin nghề, tự đánh giá được năng lực bản thân và điều kiện gia đình, từ đó có ý thức chủ động và tự tin trong việc xác định khuynh hướng, chọn được hướng đi đúng đắn, nghề nghiệp tương lai của bản thân sau tốt nghiệp trung học cơ sở.

4. Đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học

4.1. Đổi mới phương pháp dạy học

Yêu cầu 100% giáo viên sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực trong các giờ dạy. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, bảo đảm cân đối

giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.

Các tổ, nhóm bộ môn chú ý nghiên cứu vận dụng hiệu quả các phương pháp thực hành, phương pháp dạy học “Bàn tay nặn bột”, phương pháp dạy học theo dự án, phương pháp nghiên cứu khoa học và các kỹ thuật dạy học tích cực vào trong tiết dạy, trong các hoạt động ngoại khóa. Trong năm học, mỗi bộ môn thực hiện ít nhất 02 bài dạy thao giảng thể hiện các phương pháp, kỹ thuật dạy học này.

Tổ chức các chuyên đề trao đổi học tập kinh nghiệm về việc tổ chức dạy học theo định hướng giáo dục STEM theo hai nhóm bộ môn: tự nhiên và xã hội. Phân công các tổ, nhóm bộ môn nghiên cứu và tổ chức các tiết dạy có vận dụng theo định hướng giáo dục STEM hoặc đưa nội dung giáo dục STEM lồng ghép trong sinh hoạt Câu lạc bộ để hướng dẫn học sinh thực hiện theo hướng dẫn của công văn 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM.

Thực hiện Văn bản số 1179/GDĐT-CNTT về hướng dẫn chuyển đổi số trong tác hoạt động chuyên môn ngày 14 tháng 8 năm 2023 của phòng GDĐT huyện Củ Chi. Tất cả giáo viên tích cực sử dụng các phần mềm PowerPoint, Active... trong giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài dạy, sử dụng hiệu quả các thiết bị hiện đại được trang bị ở lớp học. Mỗi tổ, nhóm bộ môn phân công giáo viên sưu tầm, sáng tạo tranh ảnh, video, clip phim tư liệu... phục vụ việc dạy học ứng dụng công nghệ thông tin, tập hợp thành kho tư liệu dạy học cho bộ môn, lưu trữ ở bộ phận thiết bị, được sử dụng như một đồ dùng dạy học, có bổ sung, điều chỉnh hằng năm.

Tất cả giáo viên phải sử dụng 100% đồ dùng dạy học có sẵn một cách khoa học và hiệu quả nhất. Khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng, mô hình dạy học để nâng cao chất lượng tiết dạy.

4.2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học

Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh. Chú trọng sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và dạy học qua Internet phù hợp với điều kiện của nhà trường.

Tổ chức và khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; các hội thi năng khiếu; các hoạt động giao lưu, các phong trào, cuộc thi trên mạng Internet... trên cơ sở tự nguyện, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh; phát huy sự chủ động và sáng tạo nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới.

Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDDT-BVHTTDL ngày 16 tháng 01 năm 2013 của

liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch.

Tăng cường giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào việc giải quyết các vấn đề thực tiễn. Chú trọng công tác phòng chống đuối nước và tiếp tục triển khai dạy bơi cho học sinh ở khối 6, 7 và nâng cao ở các khối lớp khác; tổ chức lồng ghép các hoạt động thể dục thể thao học sinh, Hội khỏe Phù Đổng, các trò chơi dân gian... đa dạng và phong phú.

Khuyến khích giáo viên hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

5. Đổi mới kiểm tra đánh giá (*Đính kèm Quyết định, Quy chế kiểm tra đánh giá*)

Các tổ, nhóm bộ môn xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá học sinh theo thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với khối 9 và căn cứ Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông đối với khối 6,7,8.

Kế hoạch kiểm tra đánh giá của các bộ môn phải thể hiện rõ: nội dung kiến thức cần kiểm tra thực hiện theo văn bản 3280/BGD-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tình huống và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thời gian kiểm tra, thời lượng kiểm tra, hình thức kiểm tra, cách thức đánh giá cho điểm cho từng bài kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra cuối kỳ. Kế hoạch kiểm tra đánh giá của bộ môn phải thông tin công khai đến toàn thể học sinh.

Kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện theo hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập. Số lần kiểm tra, đánh giá thường xuyên không giới hạn bởi số điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT đối với khối 9 và theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT khối 6,7,8. Tuy nhiên giáo viên không tổ chức cho học sinh thực hiện quá nhiều lần kiểm tra để tránh tăng áp lực học tập cho học sinh.

Kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập. Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá định kì bằng bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính từ 45 phút đến 90 phút, đối với môn chuyên tối đa 120 phút.

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra định kỳ theo ma trận.

Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng và vận dụng cao. Đồng thời thực hiện đổi mới việc đánh giá, kiểm tra theo hướng liên môn, tích hợp, vận dụng thực tiễn. Riêng đối với các bộ môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh khối 9 cần chú ý bám sát cấu trúc đề tuyển sinh 10 do Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh định hướng.

Đối với bài thực hành, dự án học tập phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá trước khi thực hiện.

Trong quá trình thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục, giáo viên cần coi trọng việc quan sát và hướng dẫn học sinh tự quan sát các hoạt động và kết quả hoạt động học tập, rèn luyện của các em; nhận xét định tính và định lượng về kết quả hoạt động, qua đó đề xuất hoặc triển khai kịp thời các hướng dẫn, góp ý, điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động học tập, rèn luyện của học sinh. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kỳ và từng khối lớp, giáo viên xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo các mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng sáng tạo. Chủ động lựa chọn một cách hợp lý, phù hợp các hình thức kiểm tra đánh giá. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, động viên sự cố gắng tiến bộ của học sinh. Chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

Các bộ môn xây dựng ma trận, đặc tả của đề đáp ứng theo mức độ cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục theo quy định.

Các tổ, nhóm bộ môn chủ động trong việc xây dựng ngân hàng đề kiểm tra định kỳ ở các bộ môn, đặc biệt là các môn thi tuyển vào lớp 10. Hướng dẫn cho giáo viên, học sinh tích cực tham khảo những câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài dạy, tài liệu tham khảo có chất lượng trên website của Bộ Giáo dục và Đào tạo (<http://truongtructuyen.edu.vn/>); khuyến khích giáo viên xây dựng và sử dụng kho học liệu số toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung và đóng góp vào hệ tri thức Việt số hoá quốc gia tại địa chỉ <http://tracnghiem.itrithuc.vn/> (theo công văn 4363/GDĐT-GDTrH ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo).

Xây dựng đề kiểm tra, biểu điểm đánh giá phù hợp với đối tượng học sinh hòa nhập khuyết tật. Thực hiện kiểm tra, đánh giá phù hợp với năng lực, vừa sức đối với học sinh khuyết tật hòa nhập hoặc học sinh đặc biệt khó khăn trong tiếp nhận kiến thức, kỹ năng. Có thể đánh giá học sinh khuyết tật hòa nhập thông qua điểm số hoặc chỉ thông qua nhận xét. Những môn học hoặc hoạt động giáo dục mà học sinh khuyết tật không có khả năng đáp ứng yêu cầu chung được đánh giá theo kết quả thực hiện Kế hoạch giáo dục cá nhân. Không đánh giá những nội dung môn học, môn học hoặc nội dung giáo dục được miễn giảm.

Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc kiểm tra; đảm bảo

thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Thực hiện tổ chức khảo sát chất lượng học sinh theo yêu cầu chung.

6. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn và sinh hoạt tổ nhóm

6.1. Thực hiện dạy tốt, thao giảng, hội giảng, dạy học theo chủ đề

Giáo viên chọn bài, bàn bạc thống nhất với các thành viên trong tổ xác định các tiêu chí cần thực hiện (sử dụng đồ dùng dạy học, thảo luận nhóm, bài tập củng cố, nội dung lồng ghép, tích hợp vào bài dạy...)

Tổ chức rút kinh nghiệm nghiêm túc, có hiệu quả. Chú trọng đánh giá hoạt động học tập của học sinh, không đánh giá tiết dạy giáo viên.

Mỗi tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch và thực hiện tối thiểu 01 chuyên đề cấp trường/năm học (chuyên đề về hướng dẫn phương pháp học tập bộ môn, chuyên đề về hướng dẫn học sinh ôn tập, chuyên đề về giáo dục kỹ năng sống, dạy học theo định hướng giáo dục STEM...).

Mỗi giáo viên thực hiện ít nhất 01 tiết thao giảng hay hội giảng hay tiết dạy tốt/năm học (có ứng dụng công nghệ thông tin).

Ngoài ra mỗi bộ môn thực hiện nghiêm túc chuyên đề hay thao giảng cấp huyện theo kế hoạch phân công của Phòng Giáo dục và Đào tạo Củ Chi. Phát động phong trào thi đua dạy tốt, học tốt.

6.2. Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường ở tất cả các bộ môn; Hội thi GVCN giỏi theo kế hoạch của đơn vị.

Xây dựng kế hoạch Hội thi giáo viên dạy giỏi, GVCN giỏi cấp trường vào đầu tháng 10/2023 theo Thông tư 22/2019/TT-BGDDT ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cơ sở giáo dục phổ thông.

Phối hợp với Công đoàn phát động trong toàn trường, vận động giáo viên tham gia, lồng ghép vào nội dung thi đua khen thưởng quý, năm học.

6.3. Sinh hoạt tổ/nhóm

Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, không tập trung vào việc đánh giá giờ học, xếp loại giáo viên mà nhằm khuyến khích giáo viên tìm ra nguyên nhân tại sao học sinh chưa đạt kết quả như ý muốn và có biện pháp để nâng cao chất lượng dạy học, tạo cơ hội cho học sinh tham gia vào quá trình học tập; giúp giáo viên có khả năng điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học cho phù hợp với đối tượng học sinh của lớp, trường mình...

Giúp giáo viên rèn luyện, củng cố, phát triển kỹ năng quan sát, hiểu học sinh hơn. Đồng thời, giúp giáo viên tích lũy kinh nghiệm, nâng cao năng lực chuyên môn và đổi mới phương pháp dạy học, kỹ thuật dự giờ theo hướng dạy học tích cực, lấy việc học của học sinh làm trung tâm khi tham gia sinh hoạt

chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học.

Đổi mới trong sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, không chỉ bảo đảm cho tất cả học sinh có cơ hội tham gia thực sự vào quá trình học tập, giáo viên có thể quan tâm đến khả năng học tập của từng học sinh, đặc biệt những học sinh có khó khăn về học tập mà còn tạo cơ hội cho tất cả giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm và phát huy khả năng sáng tạo trong việc áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học thông qua việc dự giờ, trao đổi, thảo luận, chia sẻ sau khi dự giờ, từ đó nâng cao chất lượng dạy và học của tổ/nhóm, nhà trường.

Các tổ sinh hoạt chuyên môn 02 tuần/1 lần hoặc đột xuất để tháo gỡ những khó khăn khi giáo viên hoặc cha mẹ học sinh gặp phải mà chưa giải quyết được trong quá trình hướng dẫn học sinh học tập.

Năm học 2023-2024, nhà trường phân bổ tổ nhóm chuyên môn cụ thể như sau: Có 06 tổ chuyên môn; 01 tổ công tác hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; 01 tổ giáo dục địa phương cụ thể như sau:

STT	TỔ CHUYÊN MÔN	NHÓM CHUYÊN MÔN
1	Ngữ văn	
2	Toán-Tin học	Nhóm Toán; Nhóm Tin học
3	Tiếng Anh	
4	KHTN	
5	Năng khiếu-CN	Nhóm Năng khiếu; Nhóm CN
6	Lịch sử-Địa lý-GDCD	Nhóm Lịch sử-Địa lí; Nhóm GDCD
7		Nhóm HĐTN-HN
8		Nhóm GDĐP

Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 02 tuần/01 lần. Sinh hoạt tổ vào ngày chuyên môn.

Tổ trưởng xây dựng, đăng ký trước với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng về lịch họp tổ, nhóm thông báo ít nhất 02 ngày để cán bộ quản lý nhà trường sắp xếp cùng tham dự.

Tổ trưởng chuẩn bị kỹ nội dung triển khai, cùng tổ thảo luận, ý kiến thống nhất trong hoạt động tổ và cùng thực hiện.

Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đảm bảo nề nếp, nội dung chất lượng sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; nội dung sinh hoạt chuyên môn phải được thể hiện rõ trong các biên bản họp tổ, nhóm; đặc biệt các tiết thao giảng, chuyên đề, hội giảng, Stem, trải nghiệm, các bài/kiến thức khó, vận dụng các phương pháp dạy học tích cực nhằm bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ cho giáo viên.

Giáo viên tập huấn và tham gia trao đổi chuyên môn qua việc liên kết chuyên môn các trường với nhau theo chỉ đạo, hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

Tổ chuyên môn kiểm tra kế hoạch giáo dục (năm, HK, tháng, tuần) trong mỗi lần họp tổ và có yêu cầu thành viên trong tổ báo cáo việc thực hiện chương trình, cuối tháng nhận xét đánh giá và có báo cáo kịp thời qua Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn.

Tổ chuyên môn kiểm tra kế hoạch bài dạy của giáo viên vào ngày họp tổ. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng kiểm tra 01 lần/học kì hoặc kiểm tra đột xuất nhằm mục đích xây dựng, giúp đỡ nhau thực hiện tốt bài dạy.

Đảm bảo 100% các buổi sinh hoạt của tổ chuyên môn được tổ chức sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học, xây dựng các tiết dạy để học tập, trao đổi về chuyên môn. Các bộ môn thống nhất lựa chọn các bài dạy/kiến thức khó để nghiên cứu và lồng ghép trong hoạt động dạy tốt, thao giảng.

7. Phân công thực hiện các chuyên đề, hội thi, phong trào

7.1. Thực hiện chuyên đề cụm, chuyên đề huyện

- Thực hiện các chuyên đề cấp trường: 01 chuyên đề/tổ/năm học (Đính kèm kế hoạch tổ chức chuyên đề, thao giảng).

- Thực hiện các chuyên đề cụm: Theo kế hoạch của cụm, Phòng GD&ĐT.

- Thực hiện các chuyên đề cấp huyện: Theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT.

7.2. Tham gia hội thi, phong trào

- Các bộ môn tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT và đơn vị.

- Bộ môn Tiếng Anh cần chú ý khuyến khích, bồi dưỡng và tạo điều kiện cho học sinh tham gia các cuộc thi chuẩn quốc tế như Cambridge (KET, PET), PTE, TOEFL JUNIOR...

- Bộ môn Tin học lựa chọn và bồi dưỡng học sinh tham gia các cuộc thi như: Tin học trẻ, Hour of code, Khéo tay kĩ thuật (ICT Crocodile); khuyến khích học sinh tham gia các kì thi lấy các chứng chỉ quốc tế.

- Khuyến khích giáo viên tham gia đầy đủ các hội thi, phong trào do Phòng, huyện Sở GD&ĐT phát động.

- Các hội thi dự kiến trong năm học:

Stt	Tên hội thi	Cấp trường, Cấp huyện, Thành Phố Thời gian (Dự kiến)	Bộ phận, cá nhân phụ trách thực hiện
1	Giáo viên giỏi, GVCN giỏi	Cấp trường, huyện	PHT, TTCM
2	Khoa học kĩ thuật	Cấp trường	Tổ KHTN, Tổ Toán-Tin học
3	Giải toán trên máy tính cầm	Cấp trường, huyện, TP	Tổ Toán
4	Thiết kế chủ đề dạy học tích hợp STEM	Cấp trường, huyện	Các TTCM

5	Văn hay chữ tốt	Cấp trường, huyện, TP	Tổ Ngữ văn
6	Khéo tay kĩ thuật	Cấp trường, huyện, TP	Tổ Năng khiếu-CN
7	Lớn lên cùng sách	Cấp trường, huyện	Thư viện
8	Học sinh giỏi bộ môn lớp 9	Cấp trường, huyện, TP	Các TTCM
9	Nét vẽ xanh	Cấp trường, huyện, TP	GV Mĩ thuật – TPT Đội

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các thành viên

1.1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

- Liên hệ với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học.

- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

- Ban hành các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp, giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

1.2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường trung học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc hội thảo, trải nghiệm bộ môn, trải nghiệm hướng nghiệp, chuyên đề cấp tổ, cấp trường, cụm... được tổ chức trong năm học.

1.3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động năm học của tổ chuyên môn.
- Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn, kí duyệt kế hoạch dạy học bộ môn của giáo viên và trình Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt.
- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm theo môn học...
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 02 tuần/01 lần. Chú trọng việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

1.4. Giáo viên chủ nhiệm

- Chủ động liên lạc, hướng dẫn tới từng cha mẹ học sinh hình thức học qua Internet, hướng dẫn học sinh tự học theo tài liệu hướng dẫn của nhà trường.
- Thông qua cha mẹ học sinh, nhắc nhở học sinh thường xuyên tích cực học tập.
- Nhận thông tin phản hồi của cha mẹ học sinh và học sinh về các vấn đề liên quan đến việc phòng, chống dịch bệnh và báo cáo kịp thời với lãnh đạo nhà trường và các cơ sở y tế của địa phương.
- Phối hợp với giáo viên bộ môn tổ chức và giám sát lớp học.

1.5. Giáo viên bộ môn

- Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.
- Phối hợp thường xuyên với giáo viên chủ nhiệm lớp để xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp cho học sinh.
- Thực hiện kế hoạch dạy học và kiểm tra đánh giá theo thống nhất chung của tổ chuyên môn. Có điều chỉnh cho phù hợp đối với thực tế lớp mà giáo viên đang giảng dạy.
- Khuyến khích giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề thay cho kế hoạch của từng tiết dạy vì người học có thể tự học qua hệ thống và liên quan đến các vấn đề công nghệ cho nên cần tổ chức khóa học một cách nhất quán từ việc đưa ra yêu cầu, hướng dẫn học tập đến sắp xếp, bố cục nội dung, sử dụng công nghệ, cách thức kiểm tra đánh giá.

1.6. Đối với Tổng phụ trách Đội – Đoàn TNCSHCM

Tổ chức thực hiện nghiêm túc chủ đề hoạt động Đội năm học 2023-2024: **“Thiếu nhi thành phố Bắc chăm ngoan, học tốt, tiếp bước cha anh”**. Các bộ phận tham mưu Hiệu trưởng tổ chức các hoạt động, phong trào thi đua thiết thực thu hút toàn thể HS tham gia.

Tuyên truyền, vận động, giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật của HS khi

tham gia giao thông và cuộc vận động “*Người dân thành phố Hồ Chí Minh không xả rác ra đường và kênh rạch, vì Thành phố sạch và giảm ngập nước*” theo Chỉ thị 19 của Thành ủy.

Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị, văn hóa quan trọng, giáo dục truyền thống qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Tham gia các hoạt động, phong trào do xã Đoàn tổ chức.

Triển khai thực hiện công tác giáo dục “*An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai*” theo Kế hoạch của Sở GD&ĐT.

Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục Ngoài giờ lên lớp, tổ chức tập trung theo chủ đề các ngày lễ, Tết.

Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu cho Hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nội dung chào cờ.

Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động, phong trào của nhà trường.

Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội và tổ chức thực hiện nghiêm túc.

1.7. Đối với nhân viên Thư viện - Thiết bị

- Tham mưu cho Hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động và báo cáo liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học. Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách. Tổ chức Ngày hội đọc sách.

2. Công tác phối hợp với các bên liên quan

2.1. Chi bộ

Xây dựng Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Chi bộ là hạt nhân lãnh đạo, trung tâm đoàn kết trong nhà trường.

Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, phân công đảng viên làm công tác vận động quần chúng, vận động học sinh nghỉ bỏ học ra lớp kịp thời. Đảng viên thực hiện theo các nội dung của kế hoạch số 43-KH/HU ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Huyện ủy Củ Chi về việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Mỗi đảng viên xây dựng kế hoạch học tập cụ thể gắn với các hoạt động nâng cao chất lượng chuyên môn tại đơn vị.

2.2. Công đoàn

Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả cuộc vận động : “*Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm*”. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch

phát động phong trào thi đua ngay từ đầu năm học. Công đoàn tổ chức cho Ban thanh tra nhân dân hoạt động theo tinh thần Nghị định 159/2016/NĐ-CP về tổ chức và hoạt động của Ban thanh tra nhân dân (TTND) được ban hành ngày 29/11/2016. Phối hợp với Hiệu trưởng tổ chức tốt Hội nghị Cán bộ - Công chức - Viên chức, ký kết thực hiện các chỉ tiêu chất lượng giáo dục của đơn vị. Phối hợp chính quyền tổ chức tốt các hoạt động phong trào thi đua trong nhà trường.

Ban chấp hành công đoàn phải bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của đoàn viên công đoàn. Thực hiện tốt các chế độ chính sách, bảo vệ quyền lợi chính đáng hợp pháp cho CB-GV-NV đơn vị.

Tuyên truyền, vận động công đoàn viên thực hiện tốt các quy chế, quy định và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, giáo dục của đơn vị.

Tổ chức tốt các phong trào thi đua trong nhà trường, xây dựng thang điểm thi đua cá nhân và tập thể tổ chuyên môn. Thúc đẩy các hoạt động trong nhà trường ngày càng hiệu quả hơn.

Giải quyết và tham mưu Hiệu trưởng kịp thời các kiến nghị, vướng mắc của công đoàn viên. Xây dựng tinh thần đoàn kết giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, không để xảy ra trường hợp khiếu kiện vượt cấp.

Vận động đoàn viên tham gia tốt hoạt động chuyên môn, dạy và học theo đúng tinh thần kế hoạch nhà trường đề ra.

Quản lý việc mua bán ở căn tin, giữ xe đạp. Đảm bảo tốt vệ sinh, an toàn thực phẩm. Tham mưu cho Hiệu trưởng kịp thời giải quyết hiện tượng vi phạm hợp đồng (nếu có).

2.3. Y tế học đường

Hiệu trưởng chỉ đạo bộ phận Y tế xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt công tác bảo hiểm y tế phần đầu đạt tỉ lệ HS tham gia 100%, vệ sinh trường học, an toàn thực phẩm, nước uống sạch; có kế hoạch và biện pháp phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường đạt hiệu quả, tích cực phòng chống các bệnh truyền nhiễm, kiểm tra vệ sinh, các vật dụng chứa nước, diệt lăng quăng hàng ngày.

Tổ chức khám sức khỏe cho học sinh đầu năm học. Tổ chức các hoạt động truyền thông về giáo dục dân số, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên, giáo dục phòng chống xâm hại tình dục và giáo dục các kỹ năng sống cho học sinh.

Thực hiện nghiêm Kế hoạch cũng như các văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 cũng như các dịch bệnh khác trong đơn vị.

2.4. Tư vấn học đường

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, thành lập Ban Tư vấn học đường nhằm mục đích hỗ trợ và can thiệp đối với những học sinh đang gặp phải những khó khăn trong đời sống tâm lý. Bao gồm những khó khăn về xúc cảm, tình cảm,

tâm lý, tinh thần trong đời sống hàng ngày, trong hành vi ứng xử, quan hệ bạn bè, thầy cô, gia đình, trong học tập, định hướng nghề nghiệp... Qua đó, giúp học sinh tìm được hướng giải quyết phù hợp và giúp ổn định đời sống tâm lý để có thể đạt được sự phát triển cao nhất và hiệu quả nhất trong suốt quá trình học tập tại đơn vị.

2.5. Chính quyền địa phương

Nhà trường chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

Phối hợp Công an xã Phước Hiệp đảm bảo an ninh trật tự trường học, kịp thời ngăn chặn các tệ nạn xã hội, ma túy, chất gây nghiện xâm nhập vào đơn vị.

2.6. Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh, các doanh nghiệp trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng trường trung học cơ sở.

Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ được giao.

Mỗi giáo viên luôn quan tâm rà soát, tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, lãnh đạo nhà trường.

4. Chế độ thông tin báo cáo

- Cán bộ quản lý thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo yêu cầu của Phòng, Sở GDĐT, cấp trên kịp thời và đúng quy định.

- TTCM, nhóm trưởng bộ môn theo dõi, thống kê, tổng hợp thực hiện các báo cáo chuyên môn của bộ môn, của tổ chuyên môn và các báo cáo theo yêu cầu của CBQL và các báo cáo trực tuyến đầy đủ, đúng thời gian quy định.

- GVCN, GVBM thực hiện các báo cáo theo chỉ đạo của CBQL, TTCM kịp thời, đúng nội dung và đúng thời gian. Thực hiện đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách đúng quy định.

- Bộ phận văn thư tiếp nhận và lưu trữ công văn đi, đến kịp thời, đầy đủ; triển khai kịp thời các kế hoạch, văn bản của ngành, trường đến toàn thể CB-GV-NV trong đơn vị sau khi Hiệu trưởng phê duyệt.

- Văn thư, học vụ theo dõi, thống kê, tổng hợp và thực hiện báo cáo kịp thời, đầy đủ các hoạt động thuộc lĩnh vực được phân công. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt các loại hồ sơ sổ sách.

- Giáo viên phụ trách hệ thống công nghệ thông tin cập nhật thông tin, báo cáo, đăng kí các hội thi trên hệ thống thông tin của Sở, Phòng giáo dục đúng yêu cầu và đúng thời gian quy định. Đồng thời cập nhật các hoạt động, kế hoạch, văn bản của trường lên website đơn vị đầy đủ, kịp thời...

V. LỊCH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2023-2024

Thời gian	Nội dung công việc	Phân công thực hiện
Tháng 8/2023	- CBQL, GV bồi dưỡng, tập huấn Chương trình giáo dục phổ thông 2018 - Hợp HĐSP triển khai công tác đầu năm - Hoàn tất công tác tuyển sinh lớp 6 - Giải quyết hồ sơ chuyển trường - Hoàn tất công tác kiểm tra lại - Chuẩn bị cơ sở vật chất cho năm học mới - Bồi dưỡng chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ - Củng cố nhân sự các bộ môn, các ban trong nhà trường - Phân công CB-GV-NV năm học 2023-2024 - Tập trung học sinh tựu trường từ 28/8/2023 sinh hoạt truyền thống, nội quy quy chế, quy định của đơn vị - Dự tổng kết năm học và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học mới.	- CBQL-GV - CB-GV-NV - Hội đồng tuyển sinh - CBQL, học vụ - HĐ KT lại - CBQL, nhân viên - CB-GV-NV - Hiệu trưởng - Hiệu trưởng - CBQL, GVCN, Quản sinh - CBQL, TTCM
Tháng 9/2023 <i>Học kỳ 1:</i> <i>18 tuần</i> <i>(Từ 05/9/2023 đến 06/01/2024)</i>	- Báo cáo số liệu đầu năm - Hoàn tất danh sách học sinh các lớp - Thư viện đảm bảo đủ SGK cho học sinh mượn - Tổ chức khai giảng năm học 2023-2024 ngày 05/9/2023, tuyên truyền tháng ATGT, tháng khuyến học, phát động thực hiện Chỉ thị 19, phát động phong trào thi đua - Thực hiện chuyên môn tuần 1 từ ngày 05/9/2023. - Hợp HĐSP triển khai KH Giáo dục NH 2023-2024 - Xây dựng kế hoạch năm học, kế hoạch chuyên môn, kế hoạch kiểm tra nội bộ, hoạt động ngoại khoá các chỉ tiêu phấn đấu. - Triển khai kế hoạch dạy học tự chọn, HĐNGLL, HĐTN hướng nghiệp, dạy nghề, HĐ GD kỹ năng sống... - Thăm lớp dự giờ, kiểm tra việc thực hiện quy chế CM. - Dự triển khai kế hoạch chuyên môn của PGD - Kiểm tra công tác thiết bị, duyệt kế hoạch mua sắm trang thiết bị ĐDDH. - Tổ chức thi văn hay chữ tốt cấp trường (nếu có), Hội thi “Lớn lên cùng sách” - Triển khai KH phụ đạo HS yếu kém. - Triển khai kế hoạch tổ chức các Kỳ thi, cuộc thi: Học sinh giỏi THCS và THPT cấp thành phố; Khoa học kỹ thuật cho học sinh trung học; HS giỏi giải toán trên máy tính cầm tay cấp Thành phố THCS; Văn hay Chữ tốt; Sáng tác ảnh; Đầu bếp trẻ; Khéo tay Kỹ thuật; Nét vẽ xanh; Hội thi “Lớn lên cùng sách”, Hùng biện tiếng Anh.	- CBQL, GVCN, CNTT - GVCN - Thư viện - CB-GV-NV - GV - CB-GV-NV - CB-GV-NV-HS - CBQL, TTCM, GV - CBQL, TTCM - CBQL, TT/NT - CBQL, Phụ trách TB, TV - CBQL, TTCM, TV - CBQL, TT/NT, GVBM

Tháng 10/2023	- Hợp hội đồng sư phạm triển khai công tác tháng 10, triển khai các kế hoạch - Kiểm tra hồ sơ sổ sách GV, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn. - Phụ đạo HS yếu kém theo kế hoạch - Thăm lớp dự giờ - Bồi dưỡng học sinh giỏi, HS giỏi máy tính cầm tay - Tổ chức Đại hội CMHS - Triển khai cuộc thi “Văn hay chữ tốt”, “Khéo tay kỹ thuật” lần 7 cấp Huyện, KHKT cho HS THCS - Dạy hướng nghiệp cho học sinh lớp 9. - Kiểm tra nội bộ theo KH - Kiểm tra công tác BD CT GDPT 2018 - Các tổ thực hiện thao giảng, chuyên đề - Hoàn tất, triển khai đề cương ôn tập HKI cho HS	- CB-GV-NV - TTCM, ban kiểm tra - GVBM - CBQL, TTCM - GVBM lớp 9 - CBQL, CMHS, GVCN - GV, HS - HT - Theo QĐ - CBQL, TTCM - HT, TTCM - CBQL, TTCM, GVBM
Tháng 11/2023	- Hợp HĐSP triển khai công tác tháng 11 - Tổ chức Hội nghị CB-CC năm học 2023-2024 - Xét giải Võ Trường Toản - Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi và dự thi học sinh giỏi cấp huyện, thi “Văn hay chữ tốt” cấp huyện - Phụ đạo học sinh yếu kém - Tổ chức ngày Nhà Giáo VN 20/11 - Kiểm tra thư viện, thiết bị - Tổ chức và tham dự cuộc thi “Lớn lên cùng sách” cấp trường, huyện - Chuẩn bị ôn tập kiểm tra cuối kì I - Các tổ thao giảng, chuyên đề theo KH	- CB-GV-NV - CB-GV-NV - TT, GV - Ban kiểm tra - GVBM - GVBM - CBQL, GV, NV - CBQL - Phụ trách Thư viện - CBQL, GVBM - CBQL, TTCM
Tháng 12/2023	- Hợp HĐSP triển khai công tác tháng 12 - Hội thi “Khéo tay kỹ thuật” lần 8 cấp huyện và TP - Tăng cường phụ đạo học sinh yếu - Tiếp tục tổ chức ôn tập kiểm tra cuối kỳ I - Tiếp tục bồi dưỡng HS giỏi - Tổ chức kỷ niệm ngày QĐNDVN 22/12 - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Kiểm tra bộ phận căn tin, tài chánh - Tổ chức Kiểm tra cuối kỳ I - Thi “An toàn GT cho nụ cười ngày mai” cấp TP	- CB-GV- NV - CBQL, GV - GVBM - CB, GV, HS - GVBM - CB-GV-NV - Ban kiểm tra - Y tế, Ban KT - CB-GV-NV - TPT
Tháng 01/2024 <i>Học kỳ 2:17 tuần</i> <i>Từ 08/01/2024 đến ngày 25/5/2024</i>	- Hoàn tất việc báo cáo kiểm tra cuối kỳ I, vào sổ điểm điện tử, học bạ, xếp loại 2 mặt HS - Sơ kết HKI - Thực hiện chương trình HKII từ 08/01/2024 - Báo cáo sơ kết HKI cho PGD, SGD - Dự thi HS giỏi, máy tính cầm tay cấp huyện - Tiếp tục bồi dưỡng HS giỏi thi cấp TP (nếu có) - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Hoàn tất SKKN - Xây dựng KH hoạt động HKII - Tham gia cuộc thi Violympic và IOE cấp trường, huyện. - Thi HS giỏi máy tính cầm tay cấp TP (nếu có) - Khảo sát HS THCS theo KH Sở GD	- CBQL, GVBM, GVCN - CBQL, TTCM - GVBM - CBQL, TTCM, CNTT, VT - GVBM, HS - GVBM - Ban kiểm tra - CBQL-GV-NV - CBQL, TT - GVTA, HS - GV, HS - CB-GV-NV

	- Nghỉ Tết Âm lịch: Từ 05/02/2024 đến 18/02/2024; Trục Tết theo Kế hoạch	- CB-GV-NV
Tháng 02/2024	- Hợp hội đồng sư phạm triển khai công tác tháng 2 - Kiểm tra hồ sơ học vụ, thiết bị, thực hành thí nghiệm và hồ sơ nghề phổ thông - Dự hội thi Nét vẽ xanh vòng sơ khảo cấp huyện - Chấm SKKN - Nộp SKKN cấp TP - Tham gia Hội thi dạy, học theo chủ đề tích hợp, liên môn - Phụ đạo HS yếu theo Kế hoạch - Hoàn tất, triển khai đề cương ôn tập HKII cho HS	- CB-GV-NV - CB-GV-NV - GVMT, HS - HĐ chấm sáng kiến - Văn thư - GVBM, HS - GVBM - GVBM
Tháng 3/2024	- Hợp hội đồng sư phạm triển khai công tác tháng 3 - Kiểm tra thực hiện Quy chế CM - Phụ đạo HS yếu theo Kế hoạch - Tiếp tục thăm lớp dự giờ - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Dự thi học sinh giỏi lớp 9 THCS cấp thành phố - Tham gia thi giải toán trên Internet cấp TP - Tham gia thi tiếng Anh trên Internet cấp TP - Dự thi hội thi hùng biện tiếng Anh cấp huyện - Tham dự hội thi “Nét vẽ xanh” cấp TP - Kiểm tra HS học vụ, thư viện, thiết bị và các phòng chức năng - Tham gia vòng chung kết Hội thi “Sáng tác ảnh Tuổi xanh” lần 16 - Tổ chức khảo sát chất lượng học sinh lớp 7, 8, 9 theo kế hoạch của Sở GDĐT.	- CB-GV-NV - CBQL, Ban kiểm tra - GVBM - CBQL, TTCM - CBQL, TTCM, GV - GVBM, HS 9 - GV, HS - GV, HS - Tổ TA, HS - GV Mĩ thuật
Tháng 4/2024	- Hợp hội đồng triển khai công tác tháng 4 - Tổng hợp hồ sơ kiểm tra toàn diện, kiểm tra bộ phận - Triển khai văn bản hướng dẫn xét TN THCS năm học 2023-2024; thi tuyển lớp 10 năm học 2024-2025 - Tăng cường công tác phụ đạo HS yếu, ôn tập KT kỳ II - Thi Olympic tháng 4 TPHCM - Nộp SKKN CSTĐ cấp huyện	- CB-GV-NV - CBQL, ban KT, TTVP - CBQL, GVCN 9, CNTT - GVBM - GV, HS - TTCM, GVBM, VT
Tháng 5/2024	- Tổ chức kiểm tra cuối kỳ II - Hợp hội đồng triển khai công tác tháng 5 - Xét duyệt kết quả HKII, cuối năm HS - Xét thi đua CB-GV-NV - Hoàn tất các báo cáo về PGD - Ôn tập thi Tuyển sinh 10 - Tổ chức lễ tổng kết năm học - Phân công hỗ trợ trực hoạt động hè - Hoàn tất nộp hồ sơ xét TNTHCS, hồ sơ tuyển sinh lớp 10 - Thông báo kế hoạch ôn tập kiểm tra lại - Phối hợp BCĐ Hè ở xã triển khai hoạt động hè (tháng 6/2024 đến tháng 8/2024) - Xây dựng và triển khai KH BD HSG 2024-2025.	- CB-GV-NV - CB-GV-NV - Hội đồng xét duyệt - Hội đồng TĐ-KT - CBQL, TTVP, CNTT, HV - GVBM - CB-GV-NV - HT, CTCĐ - HT, CNTT, GVCN 9, VT - PHT, GVCN, HV - CBQL, TPT, BTCĐ - CBQL, GVBM
Tháng 6/2024	- Phân công giáo viên, coi thi tuyển sinh lớp 10 - Hoàn tất hồ sơ xét TNTHCS, Tuyển sinh 10 - Tổ chức cho HS đi thi TS 10 - Tổ chức các hoạt động hè cho HS	- HT - HĐ xét TNTHCS, học vụ - CBQL, GV - CBQL, TPT, GV

**Tháng
7/2024**

- Ôn tập kiểm tra lại năm học 2023-2024
- Tổ chức bồi dưỡng HS Giỏi theo KH
- Tổ chức các hoạt động hè cho HS
- Tổ chức và xét duyệt kết quả KT lại năm học 2023-2024
- Tuyển sinh lớp 6 năm học 2024-2025
- Chuẩn bị CSVC cho năm học 2024-2025
- Tiếp tục thực hiện kế hoạch chăm sóc mảng xanh của đơn vị
- Dự kiến phân công nhân sự NH 2024-2025
- Tham gia bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên THCS, thực hiện Chương trình GDPT 2018, bồi dưỡng GV thực hiện Chương trình, SGK lớp 9 theo yêu cầu của Bộ GDĐT và kế hoạch của Sở GDĐT.

- CBQL, GVBM
- CBQL, GVBM
- CBQL, TPT, GV
- HĐ xét duyệt
- HĐ tuyển sinh, Ban tư vấn
- CBQL, TTVP
- CBQL, GV, NV
- CBQL
- CBQL, TTCM, GV

Trên đây là Kế hoạch Giáo dục năm học 2023-2024 của Trường THCS Phước Hiệp. Tiếp tục phát huy thành quả đạt được trong năm học 2022-2023, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của trường phấn đấu quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ Giáo dục năm học 2023-2024./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT Củ Chi;
- Hội đồng trường, BDD CMHS;
- Các tổ chuyên môn, TTVP;
- Lưu VT.



HIỆU TRƯỞNG

Cao Thị Ngọc Hân

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHỈ
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ PHƯỚC HIỆP**

**CÁC CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU TRONG NĂM HỌC 2023-2024
CỦA TRƯỜNG THCS PHƯỚC HIỆP**

NỘI DUNG	KẾT QUẢ ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM HỌC 2022-2023		CÁC CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU TRONG NĂM HỌC 2023-2024	
	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
I./ PHÁT TRIỂN SỐ LƯỢNG				
1. Tổng số lớp	18		18	
Trong đó : - Lớp 6	5		6	
- Lớp 7	4		4	
- Lớp 8	5		4	
- Lớp 9	4		4	
2. Tổng số học sinh :	681		731	
Trong đó : - Học sinh lớp 6	181		227	
* Riêng số HS mới tuyển vào lớp 6	179	100	227	100
- Học sinh lớp 7	150		179	
- Học sinh lớp 8	183		146	
- Học sinh lớp 9	167		179	
5. Số học sinh bỏ học	3	0,43	3	0,41
6. Số lớp học 2 buổi/ngày	18	100	18	100
7. Số học sinh học 2 buổi/ngày	681	100	731	100
8. Số lớp học 1 buổi/ngày	0		0	
9. Số học sinh học 1 buổi/ngày	0		0	
II./ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC				
1. Hạnh kiểm :	681		731	
- Tốt	644	94,6	695	95,00
- Khá	37	5,4	36	5,00
- Trung bình	0	0	0	0,00
- Yếu	0	0	0	0,00
2. Học lực :	681		731	
- Giỏi	167	24,5	190	26,00
- Khá	277	40,7	300	41,00
- Trung bình	220	32,3	226	31,00
- Yếu	17	2,5	15	2,00
- Kém	0	0	0	0,00
3. HS lên lớp thẳng	664	97,5	716	98
4. HS lưu ban hẳn	0	0	0	0
5. HS thi lại	17	2,5	15	2
6. Tổng số HS lên lớp sau khi thi lại	14	82,4	12	80
7. Tổng số HS lưu ban sau khi thi lại	3	17,6	3	20
8. Tốt nghiệp THCS	167	100	179	100
9. Tổng số HS trúng tuyển vào trường THPT	126/141	89,4	143	80
10. Tổng số HS học Tr.C (Nghề) và TTGDTX	35	21,0	36	20
11. Hiệu suất đào tạo		92,26		92,5
12. Số học sinh giỏi cấp huyện	5		7	
13. Số học sinh giỏi cấp thành phố	1		2	
14. Số đề tài khoa học kỹ thuật cấp thành phố	0		1	
15. Số học sinh biết bơi (K6,7,8,9)	651	95,6	731	100
+ Số học sinh lớp 6:	170	93,9	227	100

NỘI DUNG	KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM HỌC 2022-2023		CÁC CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU TRONG NĂM HỌC 2023-2024	
	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
+ Số học sinh lớp 7:	145	96,7	179	100
+ Số học sinh lớp 8:	172	94,0	146	100
+ Số học sinh lớp 9:	164	98,2	179	100
III./ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ :				
1. Tổng số cán bộ, GV, CNV	35		36	
Trong đó : - HT, PHT	2		2	
- GV trực tiếp dạy	28		28	
- GV công tác khác	0		0	
- Công nhân viên	5		6	
2. Trình độ giáo viên	28		28	
- Trên Đại học	0		0	
- Đại học	22	78,57	25	89,20
- Cao Đẳng	6	21,43	3	10,80
3. Đánh giá xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp	28		28	
- Loại xuất sắc	22	78,50	25	89,2
- Loại khá	0	0,00	0	0
- Loại trung bình	6	21,50	3	10,8
Chưa đạt chuẩn: - Kém	0	0,00	0	0
4. Chiến sĩ thi đua: - Cấp huyện	5		5	
- Cấp TP	1		1	
5- Số sáng kiến kinh nghiệm	35		36	
6- Số chuyên đề, hội thảo	6		6	
- Cấp trường	5		6	
- Cấp cụm	0		0	
- Cấp huyện	1		1	
IV-HOẠT ĐỘNG ĐOÀN THỂ, XÃ HỘI, NGOẠI KHÓA , THƯ VIỆN				
1- Chi bộ	HTNV		HTNV	
2- Công Đoàn	HHT		Xuất sắc	
3- Chi Đoàn	Xuất sắc		Xuất sắc	
4- Liên Đội	Xuất sắc		Xuất sắc	
5- Ban đại diện cha mẹ học sinh	Tốt		Tốt	
6- Xã hội hóa giáo dục	Tốt		Tốt	
7- Các hoạt động ngoại khóa	Tốt		Tốt	
8- Thư viện đạt danh hiệu	Tiến tiến		Tiến tiến	
9-Thiết bị được xếp loại	Tiến tiến		Tiến tiến	
VI. DANH HIỆU THI ĐUA ĐƠN VỊ				
1- Tập thể lao động tiên tiến	TT LĐTT		TT LĐTT	
2- Tập thể lao động xuất sắc	0		TT LĐXS	
3- Cờ thi đua xuất sắc của T.Phố	0		0	
4- Tiến tiến TĐTT cấp huyện	x		x	
5- Tiến tiến TĐTT Cấp TP	x		x	
6- Bằng khen UBND T.phố	0		0	
7- Bằng khen Bộ Trưởng Bộ GD&ĐT	0		0	
8- Bằng khen Thủ Tướng	0		0	



Cao Thị Ngọc Hân

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG THCS PHƯỚC HIỆP

CHỈ TIÊU CHẤT LƯỢNG CÁC BỘ MÔN NĂM HỌC 2023-2024

STT	MÔN	CHẤT LƯỢNG NH 2022-2023	CHỈ TIÊU NH 2023-2024
		(% TRÊN TB)	(% TRÊN TB)
1	Toán	92,36	92,50%
2	Ngữ văn	95,89	96%
3	Tiếng Anh	88,55	89%
4	KHTN (6+7+8)	98,79	98,80%
5	Lý 9	97,14	98%
6	Hóa 9	97,14	98%
7	Sinh 9	100,00	100%
8	Sử-Địa (6+7+8)	99,40	99,50%
9	Sử 9	99,43	99,50%
10	Địa 9	100,00	100%
11	GDCD	99,12	99,50%
12	Công nghệ	98,53	99,00%
13	Tin học	99,71	99,80%
14	Âm Nhạc	100,00	100%
15	Mĩ thuật	100,00	100%
16	Thể dục	100,00	100%

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
PHƯỚC HIỆP
Cao Thị Ngọc Hân